

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP, ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi chương trình đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ công văn số 2515/CV-ĐHSP, ngày 3 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc hướng dẫn rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của các Trưởng Phòng Đào tạo; Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K53 trở đi.

Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ để rà soát, cập nhật, điều chỉnh, đánh giá chương trình đào tạo; xây dựng chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để c/đ);
- Các đơn vị (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT, KT&ĐBCLGD 

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN SƯ PHẠM ĐỊA LÍ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5499/QĐ-ĐHSP ngày 3 tháng 12 năm 2018 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)*

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

*** Kiến thức chung**

1) C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; pháp luật Việt Nam, quốc phòng - an ninh trong hoạt động nghề nghiệp và cuộc sống.

2) C2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của tâm lý học, giáo dục học và quản lý nhà trường vào việc tổ chức hoạt động dạy học Địa lí và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

*** Kiến thức chuyên môn**

3) C3: Hiểu và vận dụng được các kiến thức chung về phương pháp dạy học và phương pháp dạy học bộ môn trong thiết kế và tổ chức dạy học Địa lí ở trường phổ thông.

4) C4: Có kiến thức cơ bản, nền tảng về khoa học Địa lí. Vận dụng được các kiến thức Địa lí đại cương, địa lí thế giới và địa lí Việt Nam vào dạy học địa lí và tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

5) C5: Thực hiện được các nghiên cứu cơ bản về khoa học Địa lí, khoa học giáo dục, khoa học môi trường, đặc biệt là các nghiên cứu theo hướng ứng dụng. Sử dụng các kết quả nghiên cứu để đổi mới quá trình dạy học, giáo dục học sinh.

6) C6: Đánh giá được chương trình địa lí ở trường phổ thông, có khả năng phát triển chương trình địa lí theo quan điểm tiếp cận mới và phương pháp hiện đại, đáp ứng theo yêu cầu xã hội.

1.2. Về kỹ năng

*** Kỹ năng chung**

7) C7: Giao tiếp có hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và các bên liên quan khác.

8) C8: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp

9) C9: Đạt trình độ tin học IC3, ICDL, MOS hoặc tương đương và ứng dụng được trong hoạt động chuyên môn, giáo dục.

10) C10: Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp.



11) C11: Thực hiện được các hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

*** Kỹ năng chuyên môn**

12) C12: Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học bộ môn Địa lí, liên môn và các phương pháp giáo dục học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Xử lý được các tình huống xảy ra trong hoạt động dạy học, giáo dục học sinh.

13) C13: Thực hiện thành thạo các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra đánh giá kết quả và sự tiến bộ của học sinh trong học tập môn Địa lí và rèn luyện ở trường phổ thông.

14) C14: Thành thạo trong việc thiết kế, tổ chức các hoạt động dạy học Địa lí ở trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

15) C15: Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

16) C16: Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết.

17) C17: Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giảng dạy môn địa lí trong các trường phổ thông, một số trường chuyên nghiệp có ngành Địa lí và các ngành gần (du lịch; tài nguyên - môi trường; kinh tế).

- Có thể làm những công việc có liên quan đến lĩnh vực địa lí (chuyên viên của một số sở, ban ngành, viện nghiên cứu...) và lĩnh vực giáo dục tại các cơ quan phù hợp với chuyên môn đào tạo

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp:

Người tốt nghiệp có thể tiếp tục học thạc sĩ và tiến sĩ trong và ngoài nước theo đúng chuyên ngành hoặc những ngành gần.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

PHÓ TRƯỞNG KHOA

PGS.TS. Dương Quỳnh Phương

